TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG SƠN** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2019/HS - ST
Ngày 29 - 11 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN - HOÀ BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Kim Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Kim Hợp

Bà: Phan Thị Thu

- Thư ký phiên toà: Ông Kiều Quang Dự

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Tân Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 71/2019/TLST - HS, ngày 14 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2019/QĐXXST - HS, ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; sinh ngày: 05/5/1984 tại: Thái Nguyên

Nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện C, TP Hà Nội

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Nguyễn Văn T1 (*Đã chết*) và bà: Nguyễn Thị T2; SN: 1952

Vợ: Nguyễn Thị X, sinh năm 1988 có 01 con sinh năm 2012

Tiền án; tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 27/3/2013 bị Chủ tịch UBND huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội ra Quyết định áp dụng đưa vào cơ sở chữa bệnh số 672/QĐ-UBND do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 24 tháng. Sau khi chấp hành xong Quyết định trên, ngày 03/3/2015 bị Chủ tịch UBND huyện Chương Mỹ ra Quyết định số 746/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện, thời hạn 24 tháng kể từ ngày 29/3/2015 đến hết ngày 29/3/2017.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/4 đến ngày 03/5/2019 được tại ngoại, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện C, TP Hà Nội

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 24/4/2019 Nguyễn Văn T sử dụng điện thoại nhãn hiệu SamSung loại máy GT - C3520 kiểu dáng máy gập có số SIM: 0981812559 gọi cho một người đàn ông tên là T3 (T lưu là "Tuong TK" số SIM: 0984202322) để hỏi mua ma túy, T3 trả lời là chưa có và hẹn một lúc nữa sẽ có.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T3 gọi điện thoại lại cho T báo đã có ma túy và hẹn T đến thôn Cố Thổ, Hòa Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình để mua bán ma túy. T lấy xe máy Honda Vision BKS: 29X1 - 576.45 đi đến chỗ hẹn, trên đường đi T3 gọi điện thoại cho T bảo đợi ở quán tạp hóa ngã ba đường rẽ vào trường Đại học Phòng cháy chữa cháy cơ sở 2 thuộc thôn C, H, L, Hòa Bình. Khi T đến nơi, T3 từ trong quán tạp hóa đi ra rồi bảo T đưa tiền, T đưa cho T3 số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), T3 nhận tiền xong và bảo T đi lên quán Bi-a phía bên tay phải hướng Xuân Mai - Sơn Tây ở đầu dốc C thuộc thôn C, xã H để lấy ma túy.

Khi lên đến nơi T không gặp ai nên gọi điện thoại lại cho T3, một lúc sau có một thanh niên từ trong quán Bi-a đi ra và lên một chiếc xe taxi, người thanh niên này ngồi ghế sau hạ kính xe ôtô xuống và bảo với T là ma túy để ở khe cột điện. Nói xong người thanh niên đó đi xe taxi về phía Hòa Lạc. T đi về phía cột điện gần đó tại lối rẽ vào chùa Quất Lâm để lấy ma túy theo lời người thanh niên kia. Khi T lấy được gói ma túy cầm ở tay phải chuẩn bị đi về thì bị Tổ công tác Công an huyện Lương Sơn phát hiện bắt giữ.

Tại Kết luận giám định số: 87/KLGĐ - CAT - PC09 ngày 02/05/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: *"Chất dạng tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong gửi giám định có khối lượng là 0,25g (không phẩy hai mươi lăm gam) là ma túy, loại Methamphetamine"*. Hoàn lại đối tượng giám định: 0,18 gam mẫu ma túy.

Vật chứng vụ án:

- 0,18 gam (*không phẩy mười tám gam*) ma túy, loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định. Được niêm phong trong 01 phong bì MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh

Hòa Bình, ghi số thông báo kết luật giám định 87 ngày 02/5/2019, tên đối tượng: Nguyễn Văn T. Mép dán có dấu tròn niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, kiểu dáng máy gập, loại máy GT - C3520, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng máy.

Cáo trạng số: 64/CT - VKSLS ngày 13/11/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T, đề nghị Hội đồng xét xử (*HĐXX*) tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn T từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS Tịch thu tiêu hủy:

- 0,18 gam (*Không phẩy mười tám gam*) ma túy, loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định. Được niêm phong trong 01 phong bì MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình, ghi số thông báo kết luật giám định 87 ngày 02/5/2019, tên đối tượng: Nguyễn Văn T. Mép dán có dấu tròn niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình

Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, kiểu dáng máy gập, loại máy GT - C3520, máy đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo đồng ý với tội danh, điều luật và mức hình phạt, vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định Tố tụng:* Cơ quan điều tra huyện Lương Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra truy tố đã được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng trình tự thủ tục, theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án và phù hợp với vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên toà hôm nay. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 24/4/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn bắt quả tang bị cáo Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,25 gram chất ma túy loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo:* Bị cáo Nguyễn Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi vi phạm pháp luật hình sự của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác, nên phải xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự, để răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Bị cáo tàng trữ 0,25 gram chất ma túy loại Methamphetamine, thuộc tình tiết định khung, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

[5] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:* Bị cáo Nguyễn Văn T không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần xem xét áp dụng cho bị cáo.

Nhân thân của bị cáo Nguyễn Văn T là người có nhân thân xấu, ngày 27/3/2013 bị Chủ tịch UBND huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội ra Quyết định áp dụng đưa vào cơ sở chữa bệnh số 672/QĐ-UBND do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 24 tháng. Sau khi chấp hành xong Quyết định trên, ngày 03/3/2015 bị Chủ tịch UBND huyện Chương Mỹ ra Quyết định số 746/QĐ-

UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện, thời hạn 24 tháng kể từ ngày 29/3/2015 đến hết ngày 29/3/2017.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. HĐXX xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo là người có nhân thân xấu, do vậy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định, theo quy định tại Điều 38 BLHS để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm như đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Xét điều kiện kinh tế của bị cáo là lao động tự do công việc không ổn định, không có tài sản do vậy không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS.

[7*] Đối với đối tượng có liên quan:*

Ma túy mà Cơ quan Công an thu giữ là T khai mua của một người đàn ông tên là T3 nhà cùng thôn X, xã T, huyện C, Hà Nội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn đã tiến hành xác minh, hiện không có mặt tại địa phương đi đâu, làm gì không biết, nhà T3 hiện nay không có ai ở. Vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn tách ra để tiếp tục xác minh xử lý sau.

Nguyễn Văn T khai nhận không biết người thanh niên chỉ chỗ để ma túy cho T, đây là lần đầu tiên T gặp, T không biết tên tuổi địa chỉ, người đàn ông này khoảng hơn 20 tuổi, cao khoảng 1m60, đội mũ lưỡi trai, mặc quần màu đen. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn đã tiến hành xác minh không có đối tượng nào như mô tả cũng Nguyễn Văn T, nên không có căn cứ để xử lý.

[8] *Về vật chứng của vụ án*:

- 0,18 gam (*không phẩy mười tám gam*) ma túy, loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định. Được niêm phong trong 01 phong bì MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình, ghi số thông báo kết luật giám định 87 ngày 02.5.2019, tên đối tượng: Nguyễn Văn T. Mép dán có dấu tròn niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, kiểu dáng máy gập, loại máy GT - C3520, máy đã qua sử dụng, là công cụ bị cáo Nguyễn Văn T dùng vào việc phạm tội nên tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước, theo quy định tại Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

- Đối chiếc xe mô tô Honda Vision BKS: 29X1 - 576.45, chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị X, SN: 1988, HKTT: Thôn X, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội. Ngày 24.4.2019 chị X đi làm để xe mô tô ở nhà, việc Nguyễn Văn T tự ý

lấy xe đi mua ma túy chị X không biết. Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu là đúng pháp luật.

[9]*Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn T: **18** (*Mười tám*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ 09 ngày tạm giữ.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,18 gam (*không phẩy mười tám gam*) ma túy, loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định. Được niêm phong trong 01 phong bì MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình, ghi số thông báo kết luật giám định 87 ngày 02.5.2019, tên đối tượng: Nguyễn Văn T. Mép dán có dấu tròn niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

- Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, kiểu dáng máy gập, loại máy GT - C3520, máy đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn theo biên bản bàn giao vật chứng, ngày 14 tháng 11 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Lương Sơn;
- TAND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Công an huyện Lương Sơn;
- Chi cục THADS huyện;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

Nguyễn Kim Trường